TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ H** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 07/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ H, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Anh Tuấn

Ông Hoàng Lê Minh Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Quyên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022; Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 01/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022; Quyết định phục hồi vụ án số 01/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/HSST-QĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi Đình S, sinh năm 1994; tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Thanh B, xã Thạch Ng, huyện Con C, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 13R/18, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Vi Văn Đội, sinh năm 1968 và bà Lô Thị Ngoạt, sinh năm 1969; cùng trú tại: Bản Thanh B, xã Thạch Ng, huyện Con C, tỉnh Nghệ An; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An (có mặt).

- *Người bị hại*:

1. Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số C32, C/c 518 đường Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số 410/13 Khu phố Mỹ Gia 1, phường Tân Phú, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Anh Ngô Minh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: 170/78 đường Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Hoàng Nh, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số nhà 131/6/5, đường Nguyễn Thái Sơn, phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Hoàng Nh: Anh Nguyễn Hữu Định, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 8, xã Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ liên lạc: 273/14, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (có mặt).

2. Công ty Cổ phần Vận Tải Phát Thành Ph.

Địa chỉ: Số 115/56A đường Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 2, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Hoàng Long - Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Hoàng Long: Anh Nguyễn Hữu Định, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 8, xã Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ liên lạc: 273/14, đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác:

1. Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt.

Trụ sở: Số 07, đường Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Việt - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là các ông, bà: Bà Vũ Thị Tr - Chức vụ: Phó giám đốc Ban pháp chế và Kiểm tra nội bộ; Ông Trần Thế Hưng - Chức vụ giám định viên Ban giám định bồi thường xe cơ giới; Ông Trần Trung Thành - Nhân viên phòng kinh doanh 07 - Công ty Bảo Hiểm Lâm Đồng; Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Chuyên viên chính, Ban pháp chế và Kiểm tra nội bộ.

Theo văn bản ủy quyền số 5711/UQ- BHBV ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Tổng công ty Bảo Hiểm Bảo Việt.

2. Công ty Bảo Minh Bình Phước

Trụ sở: Số 1163 đường Phú Riềng Đỏ, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

3. Đại diện Công ty TNHH ô tô Ngôi sao Việt Nam.

Địa chỉ: Lô DVTM-2 và Lô DVTM-3, đường số 7, Khu chế Xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Đại diện Công ty Cổ phần Dịch vụ ô tô Hàng Xanh.

Địa chỉ: 333 đường Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Đại diện Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

6. Đại diện Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

7. Anh Huỳnh Văn Liêu, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Số 410/13 Mỹ Gia 1, phường Tân Phú, quận 7, TP. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 56 phút ngày 15/01/2021, tại 97 + 500, Quốc lộ 20 *(đèo Bảo Lộc)* thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đạ M'ri, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng. Xe ô tô tải biển số 51D - 433.18 do bị cáo Vi Đình S *(bị cáo S)* điều khiển, xe ô tô biển số 51G - 678.89 do anh Huỳnh Văn Liêu *(anh Liêu)* điều khiển và xe ô tô biển số 29T - 3680 do anh Ngô Minh T *(anh T)* điều khiển đang lưu thông cùng chiều theo hướng thành phố Bảo Lộc đi tỉnh Đồng Nai *(đang xuống đèo)*. Xe ô tô do anh T đi đầu, xe anh Liêu đi ở giữa còn xe ô tô do S điều khiển đi sau cùng. Do thấy có xe máy đi ngược chiều lấn làn vượt xe, vì vậy anh T phanh xe giảm tốc độ. Lúc này xe ô tô do anh Liêu điều khiển cũng phanh xe, giảm tốc độ. Do thấy xe ô tô đi phía trước phanh xe, giảm tốc độ thì S cũng phanh xe để giảm tốc độ theo. Tuy nhiên do ở khoảng cách gần với xe đi phía trước khoảng 5m - 6 m, xe đang xuống đèo dốc nên xe ô tô do S điều khiển đã tông vào phía sau xe ô tô do anh Liêu đang điều khiển, làm xe anh Liêu dồn về phía trước đâm va tiếp vào phía sau xe ô tô anh T đang điều khiển. Hậu quả, làm 03 xe ô tô hư hỏng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng thiệt hại của 03 xe ô tô trong vụ tai nạn giao thông là 362.711.495 đồng *(xe ô tô 51G - 678.89 là 296.887.195 đồng; xe ô tô biển số 29T - 3680 là 46.324.300 đồng; xe ô tô biển số 51D - 433.18 là 19.500.000 đồng).*

Kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy:

Hiện trường là đoạn đường đèo dốc, nhiều khúc cua theo hướng từ thành phố Bảo Lộc đi tỉnh Đồng Nai. Hướng khám nghiệm và đo vẽ vào mép đường bên phải theo hướng thành phố Bảo Lộc đi tỉnh Đồng Nai.

Mặt đường được làm bằng bê tông nhựa rộng 7,74m, ở giữa có vạch sơn vàng đứt quãng, hai bên mép đường có vạch sơn trắng liền.

Vị trí xe ô tô biển số 51D - 433.18 sau tai nạn, dừng đỗ ở vị trí phần đường bên phải, đầu xe hướng về tỉnh Đồng Nai, đuôi xe hướng về thành phố Bảo Lộc, trục bánh trước và bánh sau bên phải cách mép đường là 0,71m và 0,57m;

Xe ô tô biển số 51G - 678.89 sau tai nạn, xe dừng đỗ ở phần đường bên phải, đầu xe hướng về huyện tỉnh Đồng Nai, đuôi xe hướng về thành phố Bảo Lộc, trục bánh trước và bánh sau bên phải cách mép đường là 0,83m và 0,77m; tâm trục bánh sau xe ô tô cách tâm trục bánh trước xe ô tô biển số 51D - 433.18 là 3,75m.

Xe ô tô biển số 29T - 3680, sau tai nạn, xe dừng đỗ ở phần đường bên phải, đầu xe hướng về tỉnh Đồng Nai, đuôi xe hướng về thành phố Bảo Lộc, trục bánh trước và bánh sau bên phải cách mép đường là 1,4 m và 1,1m; tâm trục bánh sau xe ô tô cách tâm trục bánh trước xe ô tô biển số 51G - 678.89 là 2,6m.

Công tác giám định

Tại kết luận giám định số 375/GĐ-PC09 ngày 01/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe ô tô biển số 51D - 433.18, xe ô tô biển số 51G - 678.89 và xe ô tô biển số 29T - 3680 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông; Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 51D - 433.18, xe ô tô biển số 51G - 678.89 và xe ô tô biển số 29T - 3680 lưu thông trên quốc lộ 20 theo chiều từ thành phố Bảo Lộc về hướng huyện Đạ H; Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 51D - 433.18 với xe ô tô biển số 51G - 678.89 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông trên quốc lộ 20 theo chiều từ thành phố Bảo Lộc về hướng huyện Đạ H; Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 51G - 678.89 với xe ô tô biển số 29T - 3680 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông trên quốc lộ 20 theo chiều từ thành phố Bảo Lộc về hướng huyện Đạ H.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng.

- 01 xe ô tô biển số 51G-678.89; 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô biển số 51G-678.89; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 6494065 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Tr. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đạ H đã trả lại các tài sản trên chị Tr.

- 01 xe ô tô biển số 29T-3680; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0094045 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3929106. Đây là tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh T. Cơ quan CSĐT đã trả lại xe và các giấy tờ trên cho anh T.

Riêng đối với 01 xe ô tô biển số 51D - 433.18; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4046813 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 51D - 433.18 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hoàng Nh *(anh Hoàng);* 01 giấy phép lái xe số 790185124715 tên Vi Đình S. Hiện các vật chứng và các giấy tờ trên được chuyển qua Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ H để chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Phía bị hại là chị Tr và anh T có yêu cầu bị cáo, chủ xe ô tô 51D - 433.18 và người có liên quan liên đới bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐH ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người T hành tố tụng của Điều tra viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội Thẩm nhân dân. Bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phần tranh luận bị cáo không kêu oan, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng cân nhắc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Vào ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa bị cáo và Công ty cổ phần vận tải Phát Thành Ph *(Công ty Phát Thành Ph)* có ký hợp đồng lao động. Theo đó Công ty Phát Thành Ph tuyển dụng bị cáo vào công ty làm nhiệm vụ lái xe. Về số tiền bồi thường, tại phiên tòa hôm nay chị Tr xác định thiệt hại thực tế phát sinh do sửa chữa xe tô biển số 51G-678.89 là 772.371.270 đồng *(Theo bảng báo giá của công ty TNHH ô tô ngôi sao Việt Nam tại khu chế xuất Tân Thuận)* thì bị cáo đồng ý bồi thường. Tuy nhiên, đề nghị Tòa án xác định trách nhiệm bồi thường theo đúng quy định của pháp luật vì bị cáo chỉ là người làm thuê. Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô biển số 29T-3680 thì quá trình giải quyết vụ án anh T yêu cầu bồi thường số tiền là 55.000.000 đồng thì chủ xe ô tô 51D - 433.18 là anh Nh đã bồi thường xong.

Người bị hại chị Tr trình bày và đề nghị:

+ Đối với Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì trong quá trình điều tra, xét xử thì có ý kiến đề nghị xem xét định giá lại về tổn thất thực tế của xe xe tô biển số 51G-678.89 để làm căn cứ bồi thường và sửa chữa xe. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay thì chị Tr không có ý kiến khiếu nại hay thắc mắc gì về Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

+ Về hình phạt đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm bồi thường: Xác định số tiền thực tế để chi trả cho việc sửa chữa xe tô biển số 51G-678.89 là 772.371.270 đồng *(Theo bảng báo giá của công ty TNHH ô tô ngôi sao Việt Nam tại khu chế xuất Tân Thuận)*. Do vậy, yêu cầu bị cáo S; chủ xe ô tô ô tô 51D - 433.18 là anh Nh và Công ty Phát Thành Ph có nghĩa vụ liên đới bồi thường.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Nh Hoàng và Công ty Cổ phần

vận tải Phát Thành Ph trình bày:

Sau khi xảy ra tai nạn anh Nh chủ xe ô tô 51D - 433.18 đã thỏa thuận và hỗ trợ cho bị cáo S 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng)* để bồi thường cho những người bị hại là anh T và chị Tr. Quá trình giải quyết vụ án anh T yêu cầu bồi thường 55.000.000 đồng *(năm mươi lăm triệu)* thì anh Nh bồi thường xong. Đồng thời, anh Nh cũng đã tạm nộp số tiền 45.000.000 đồng *(bốn mươi lăm triệu)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ H để bồi thường cho chị Tr. Tại phiên tòa hôm nay chị Tr yêu cầu bị cáo S; chủ xe ô tô ô tô 51D - 433.18 anh Nh và Công ty Phát Thành Ph có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 772.371.270 đồng thì phía anh Nh và Công ty Phát Thành Ph đồng ý bồi thường. Tuy nhiên, cũng đề nghị Tòa án xác định nghĩa vụ bồi thường trong trường hợp này là nghĩa vụ liên đới theo.

Ý kiến của Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt: Vào ngày 16/9/2020 giữa Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt và chị Tr có ký hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số ANP. D09.OTO.20.04048, đối với xe ô tô BKS 51G - 678.89 sau khi xảy ra tai nạn và tính đến thời điểm hiện tại thì Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt chưa bồi thường cũng như nhận chuyển giao quyền từ chị Tr. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không đưa Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt vào tham gia tố tụng trong vụ án này với tư cách là người liên quan hoặc là nguyên đơn dân sự. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Ý kiến của các Thành viên của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự: Không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hay ý kiến gì khác. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tội danh và mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Đình S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";* theo điểm d khoản 1 Điều 260; áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách là từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về biện pháp tư pháp:

+ Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa. Tại phiên tòa giữa bị cáo và người đại diện của anh Nh và Công ty Phát Thành Ph đồng ý bồi thường cho chị Tr số tiền là 772.371.270 đồng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định.

+ Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô biển số 51D - 433.18 cần trả lại cho chủ sở hữu nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4046813 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 51D - 433.18. Đây là tài sản hợp pháp của anh Nh nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh Nh sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- 01 giấy phép lái xe số 790185124715 tên Vi Đình S. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Hoàng Nh, Công ty Cổ phần vận tải Phát Thành Ph có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã T hành triệu tập hợp lệ người bị hại anh Ngô Minh T, người có liên quan anh Nguyễn Hoàng Nh. Đồng thời, để có căn cứ giải quyết vụ án khách quan, đúng quy định của pháp luật; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, bị cáo và người có liên quan. Tòa án còn mời thêm những người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm anh Ngô Minh T có đơn xin xét xử vắng mặt, người có liên quan anh Nguyễn Hoàng Nh có ủy quyền cho anh Nguyễn Hữu Định nhưng việc ủy quyền là chưa hợp lệ nên được xem là vắng mặt; còn một số người tham gia tố tụng khác như Công ty Bảo Minh Bình Phước; Công ty TNHH ô tô Ngôi sao Việt Nam; Công ty Cổ phần Dịch vụ ô tô Hàng Xanh; Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng; Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng; anh Huỳnh Văn Liêu vắng mặt không lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người nói trên không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Do vậy, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử vụ án theo quy định.

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Đạ H xác định Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt; Công ty Bảo Minh Bình Phước là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự thì thấy rằng giữa người bị hại chị Tr, anh Nh không có tranh chấp hoặc có yêu cầu đối với Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt; Công ty Bảo Minh Bình Phước nên Tòa án không tiếp tục xác định Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt; Công ty Bảo Minh Bình Phước là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan T hành tố tụng, những người T hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan T hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường và phương tiện, sơ đồ hiện trường vụ án, biên bản thu giữ đồ vật, phương tiện, tài sản và thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 11 giờ 56 phút ngày 15/01/2021, tại 97 + 500, Quốc lộ 20 thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đạ M'ri, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo S có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển bố 51D - 433.18 theo hướng thành phố Bảo Lộc đi tỉnh Đồng Nai. Do không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn nên xe ô tô do bị cáo S điều khiển đã va chạm với các xe ô tô đi phía trước. Hậu quả, làm 02 xe ô tô hư hỏng, gây thiệt hại 343.211.495 đồng *(xe ô tô 29T - 3680 và 51G - 678.89).* Hành vi của S là vi phạm khoản 2 Điều 4 thông tư 31/2019/TT - BGTVT ngày 29/8/20219 và phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ H truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, an toàn giao thông, không những gây thiệt hại về tài sản của người tham gia giao thông khác mà còn gây hoang mang, lo sợ cho những người tham gia giao thông, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải ra một bản án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt trước khi có hành vi vi phạm pháp luật là con em gia đình người lao động. Tại địa phương bản thân bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo không chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. Hậu quả làm hư hỏng 02 xe ô tô có tổng giá trị thiệt hại là 343.211.495 đồng nên phải bị xét xử theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra - truy tố - xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xảy ra tai nạn giữa bị cáo và chủ phương tiện đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại là anh T số tiền là 55.000.000 đồng *(năm mươi lăm triệu đồng)*; bồi thường được một phần thiệt hại cho người bị hại chị Tr số tiền là 48.000.000 đồng *(bốn mươi tám triệu đồng*) nhưng chị Tr chưa nhận bồi thường.

Người bị hại anh T, chị Tr đã có đơn bãi nại, đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tại phiên tòa bị cáo; Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo thì thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ *(tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩm khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin bãi nại, từng tham gia nghĩa vụ quan sự)* được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 mà không có bất kỳ tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 của Bộ hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo có khả năng tự cải tạo; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Về quyết định hình phạt:

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng đã bị bắt và tạm giam một thời gian khá dài, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đã đủ sức răn đe đối với bị cáo. Đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe ô tô biển số 51D - 433.18 do anh Nh làm chủ phương tiện, quá trình quản lý, sử dụng anh Nh đã thỏa thuận *(bằng lời nói)* góp vốn vào Công ty Phát Thành Ph và trên thực tế anh Nh đã đưa xe của mình vào Công ty Phát Thành Ph để hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải. Đồng thời, ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa bị cáo S và Công ty Phát Thành Ph có ký hợp đồng lao động. Theo đó Công ty Phát Thành Ph tuyển dụng bị cáo vào công ty làm nhiệm vụ lái xe và Công ty Phát Thành Ph đã giao xe cho bị cáo điều khiển. Quá trình sử dụng bị cáo đã gây ra tai nạn cho người khác. Theo quy định tại Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Tại phiên tòa hôm nay chị Tr xác định thiệt hại thực tế phát sinh do sửa chữa xe tô biển số 51G-678.89 là 772.371.270 đồng thì bị cáo, người đại diện của Công ty Phát Thành Ph và đại diện của anh Nh đồng ý bồi thường. Do vậy, có căn cứ buộc bị cáo S, anh Nh và Công ty Phát Thành Ph có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Tr số tiền là 772.371.270 đồng *(bảy trăm bảy mươi hai triệu ba trăm bảy mươi một ngàn hai trăm bảy mươi đồng).*

Do các bên không xác định được mức độ lỗi của mình. Do vậy, căn cứ vào Điều 587 của Bộ luật dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo S, anh Nh và Công ty Phát Thành Ph có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Tr theo phần bằng nhau là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô biển số 29T-3680 thì quá trình giải quyết vụ án thì anh Nh đã bồi thường xong. Anh T không có yêu cầu hay tranh chấp gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nh đã tạm ứng số tiền 45.000.000 đồng *(bốn mươi lăm triệu đồng)*, bị cáo S tạm ứng số tiền 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)*, số tiền này anh Nh và bị cáo S tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ H nên sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi giải quyết vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án gồm:

+ Đối với 01 xe ô tô biển số 51D - 433.18 là tài sản hợp pháp của anh Nh cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Nh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. Riêng 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4046813 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 51D - 433.18. Đây là tài sản hợp pháp của anh Nh nên trả lại cho anh Nh sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ 01 giấy phép lái xe số 790185124715 tên Vi Đình S. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Vào ngày 16/9/2020 giữa Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt và chị Tr có ký hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số ANP. D09.OTO.20.04048, đối với xe ô tô BKS 51G - 678.89, sau khi xảy ra tai nạn và tính đến thời điểm hiện tại thì Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt chưa bồi thường cho chị Tr cũng như nhận chuyển giao quyền từ chị Tr. Nếu có tranh chấp giữa chị Tr và Công ty Bảo Hiểm Bảo Việt sẽ xem xét bằng một vụ án khác.

Tương tự, nếu có tranh chấp giữa bị cáo S và anh Nh, Công ty Phát Thành Ph về số tiền bồi hoàn thì sẽ được xem xét bằng một vụ án dân sự khác nếu một trong các bên có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Phát Thành Ph và anh Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử, do vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Đình S phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Đình S 15 *(mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 *(ba mươi)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được

thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiêm bồi thường dân sự: Căn cứ vào các Điều 584; Điều 585, Điều 587, Điều 589 và Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Vi Đình S phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền là 257.457.090 đồng *(hai trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi bảy ngàn không trăm chín mươi đồng)* nhưng được trừ vào số tiền 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)* bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000041 ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ H nên còn phải nộp thêm số tiền là 254.457.090 đồng *(hai trăm năm mươi bốn triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn, không trăm chín mươi đồng).*

- Buộc người liên quan anh Nguyễn Hoàng Nh phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền là 257.457.090 đồng *(hai trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi bảy ngàn không trăm chín mươi đồng)* nhưng được trừ vào số tiền 45.000.000 đồng *(bốn mươi lăm triệu đồng)* do anh Nguyễn Hữu Định là người đại diện theo ủy quyền nộp thay theo biên lai thu tiền số 0000010 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ H nên anh Nguyễn Hoàng Nh còn phải nộp thêm số tiền là 212.457.090 đồng *(hai trăm mười hai triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn, không trăm chín mươi đồng).*

- Buộc người liên quan Công ty Phát Thành Ph phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền là 257.457.090 đồng *(hai trăm năm mươi bảy triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn, không trăm chín mươi đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu luật pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định của pháp luật.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án 01 xe ô tô biển số 51D - 433.18.

+ Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Nh 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4046813 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 51D - 433.18 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo Vi Đình S 01 giấy phép lái xe số 790185124715 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đạ H và Chi cục thi hành án huyện Đạ H ngày 13/01/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố

tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 12.872.854 *đồng (mười hai triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn tám trăm năm mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Buộc anh Nguyễn Hoàng Nh phải nộp 12.872.854 *đồng (mười hai triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn tám trăm năm mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Buộc Công ty Phát Thành Ph phải nộp 12.872.854 *đồng (mười hai triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn tám trăm năm mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người chị hại chị Tr, người liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người bị hại anh T, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- VKSND huyện Đạ H (01);
- CQĐT - Công an huyện Đạ H (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đạ H (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ H (02);
- UBND xã Thạnh Ngàn (01);
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù (04);
- Bị cáo (01);
- Đại diện người bị hại (01);
- Người liên quan (02);
- Người tham gia tố tụng khác (07);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lập